TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 579/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ N

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 480/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Anh Ngô Duy C, sinh năm 1982.

Đều ĐKHKTT: số 31 Trần Đăng Ninh, phường Q, quận H, thành phố N.

Chỗ ở hiện tại: chung cư CT12, khu đô thị V, phường P, quận H, thành phố N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Ngô Duy C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Thiên H, sinh ngày 05/7/2011 và Ngô Thiên Lam N, sinh ngày 15/8/2021. Hai bên thỏa thuận chị Hồng trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có thỏa thuận thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 4.000.000 đồng/2 cháu/tháng cho đến khi có thỏa thuận thay đổi khác. Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh C đều xác nhận không có tài sản chung, nợ chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí dân sự về phần cấp dưỡng nuôi con chung (được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận H theo biên lai số 3590 ngày 10/7/2023).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn; (*Đăng ký kết hôn số 79, quyển số 01, do UBND phường Q, Hà Đông, Hà Nội cấp ngày 15/9/2010)*
- Lưu: Hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Mai